TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 513/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 04 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 623/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017, giữa:

Chị Trần Thị H, sinh năm 1980; đăng ký thường trú tại: Số 728 D2 đường T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 675 đường T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng và anh Đỗ Quang H1, sinh năm 1979; đăng ký thường trú tại: Số 728 D2 đường T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 675 đường T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 , 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 24 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Đỗ Quang H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Đỗ Quang H1 cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung của chị H và anh H1 tên là Đỗ Hoài N, sinh ngày 22/8/2001 cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung của chị H và anh H1 tên Đỗ Hải H2, sinh ngày 15/9/2008 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Đỗ Quang H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về lệ phí: Chị Trần Thị H và anh Đỗ Quang H1 mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này chị H và anh H1 đã nộp đủ theo biên lai nộp tiền số 0004797 ngày 26 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- UBND phường Đ, NQ, HP; (ĐKKH năm 2001);
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Vinh